

§8. Quy tắc dấu ngoặc

A. Mục tiêu. Học xong bài này học sinh cần phải :

- Hiểu và biết vận dụng quy tắc dấu ngoặc.
- Biết khái niệm tổng đại số.

B. Những điểm cần lưu ý

• Quy tắc dấu ngoặc trong mục 1 và quy trình ngược lại, quy trình đặt dấu ngoặc, nên hợp lại là : Quy tắc dấu ngoặc.

• Quy tắc dấu ngoặc tuy không khó hiểu đối với học sinh, nhưng khi làm bài học sinh rất hay bị nhầm lẫn. Đặc biệt, trong trường hợp khi có dấu “-” đứng trước dấu ngoặc. Vì vậy giáo viên cần coi trọng việc rèn luyện cho học sinh tính cẩn thận khi thực hiện “bỏ dấu ngoặc” hoặc “đặt dấu ngoặc” khi đăng trước có dấu “-”.

- Tuy trong SGK không nói rõ mệnh đề "Số đối của một tổng bằng tổng của các số đối" là cơ sở của quy tắc dấu ngoặc nhưng giáo viên cần làm cho học sinh biết được điều đó.

- Chữ tổng thường để chỉ kết quả của một hoặc một dãy các phép cộng, còn tổng đại số chỉ kết quả của dãy các phép tính cộng, trừ. Tuy nhiên, cách lí giải như trong SGK (mọi phép trừ đều có thể chuyển thành phép cộng) làm cho học sinh dễ hiểu hơn.

C. Gợi ý dạy học

Các hoạt động :

1. Quy tắc dấu ngoặc

Cho học sinh làm **[?1]** và có thể cho học sinh làm thêm một bài tập tương tự đối với tổng của ba số. Sau đó, giáo viên gợi ý và đề nghị học sinh thử phát biểu thành lời kết quả trên : Số đối của một tổng bằng tổng các số đối.

Đối với học sinh khá, giỏi, giáo viên có thể giới thiệu tổng quát như sau :

Ta đã biết số đối của $(a + b)$ là $-(a + b)$.

Ta lại có : $(a + b) + [(-a) + (-b)] = [a + (-a)] + [b + (-b)] = 0 + 0 = 0$.

Điều đó chứng tỏ $[(-a) + (-b)]$ cũng là số đối của $(a + b)$, nghĩa là :

$$-(a + b) = (-a) + (-b).$$

- Cho học sinh làm **[?2]**. Sau đó, giáo viên gợi ý và đề nghị học sinh phát biểu thành lời các kết quả trên như sau :

a) Khi bỏ ngoặc mà có dấu "+" đứng trước thì ta giữ nguyên dấu các số hạng trong ngoặc ;

b) Khi bỏ ngoặc mà có dấu "-" đứng trước thì ta đổi dấu các số hạng trong ngoặc.

- Giáo viên giới thiệu quy tắc như trong SGK.

- Giáo viên trình bày ví dụ để minh họa và cho học sinh làm **[?3]** (yêu cầu học sinh bỏ dấu ngoặc rồi tính).

2. Tổng đại số :

Giáo viên giới thiệu như trong SGK.

D. Hướng dẫn giải bài tập SGK

[?1] a) Vì $2 + (-5) = -3$, nên số đối của $2, (-5), 2 + (-5)$ theo thứ tự là $-2, 5, 3$.

b) Vì : $(-2) + 5 = 3$ nên chúng bằng nhau.

[22] a) $7 + (5 - 13) = 7 + (-8) = -1$ và $7 + 5 + (-13) = -1$.

Như vậy : $7 + (5 - 13) = 7 + 5 + (-13) = -1$.

b) $12 - (4 - 6) = 12 - 4 + 6 = 14$.

[23] a) $(768 - 39) - 768 = 768 - 39 - 768 = (768 - 768) - 39 = 0 - 39 = -39$.

b) $(-1579) - (12 - 1579) = (-1579) - 12 + 1579 = -12$.

Bài 57. a) $(-17) + 5 + 8 + 17 = (17 - 17) + (5 + 8) = 13$.

b) $30 + 12 + (-20) + (-12) = (30 - 20) + (12 - 12) = 10$

c) $(-4) + (-440) + (-6) + 440 = -4 - 440 - 6 + 440 =$
 $= (440 - 440) - (4 + 6) = -10$.

d) $(-5) + (-10) + 16 + (-1) = -5 - 10 - 1 + 16 = 16 - (5 + 10 + 1) = 0$.

Bài 58. a) $x + 22 + (-14) + 52 = x + (22 - 14 + 52) = x + 60$;

b) $(-90) - (p + 10) + 100 = (-90) - p - 10 + 100 = -p + (-90 - 10 + 100) = -p$.

Bài 59. a) $(2736 - 75) - 2736 = (2736 - 2736) - 75 = -75$.

b) $(-2002) - (57 - 2002) = (-2002) - 57 + 2002 = -57$.

Bài 60. a) $(27 + 65) + (346 - 27 - 65) = 27 + 65 + 346 - 27 - 65 =$
 $= (27 - 27) + (65 - 65) + 346 = 346$.

b) $(42 - 69 + 17) - (42 + 17) = 42 - 69 + 17 - 42 - 17 =$
 $= (42 - 42) + (17 - 17) - 69 = -69$.

E. Tài liệu bổ sung : Giáo viên có thể chọn thêm các bài tập trong SBT Toán 6 tập một, trong đó các bài 93, 94 dành cho học sinh khá, giỏi.